

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quý.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quân;

Ông Nguyễn Tấn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Hoàng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2026/QĐXXST-HS ngày 18/5/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Phi H**, sinh ngày 01/01/2006, tại Đồng Tháp; số căn cước: 087206016803; nơi đăng ký thường trú: **Ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp**; tạm trú: **Tổ H, ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Thanh Q** (chết) và bà **Nguyễn Thị Tuyết L**, sinh năm 1981; có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2009; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/12/2024, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện B (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh** ban hành Quyết định số 40/ĐN- CATT, ngày 16/12/2024, Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, công đồng, thời hạn cai nghiện từ ngày 16/12/2024 đến ngày 16/12/2025; bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2025 đến nay; *có mặt*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Lê Mạnh T**, sinh năm 2001; địa chỉ: **Trại giam B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh**; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Phi H là đối tượng đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của **Ủy ban nhân dân thị trấn L**, thời hạn cai nghiện từ ngày 16/12/2024 đến ngày 16/12/2025.

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 10/12/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên **Đỗ Phi H** sử dụng điện thoại liên lạc với **Lê Mạnh T** để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, **T** điện thoại cho **H** và hướng dẫn **H** đến khu vực thùng rác để lấy ma túy do **T** cất giấu sẵn trong một khẩu trang.

H đến địa điểm như đã hẹn, lấy khẩu trang kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín chứa ma túy đá nên lấy mang đi và để lại số tiền 300.000 đồng tại vị trí nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, H mang số ma túy trên về phòng trọ tại **ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh** để sử dụng hết một mình.

Đến ngày 16/12/2025, **Công an xã B** mời **Đỗ Phi H** đến làm việc. Qua test nhanh, H có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Quá trình làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Cơ quan Công an tiến hành tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng cát, số IMEI 1: 359498095753524, số IMEI 2: 359499095753522.

Tại Kết luận giám định số 11510/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của **Phòng K Công an Thành phố H** kết luận: Mẫu nước tiểu ký hiệu “m” của **Đỗ Phi H** có chứa chất ma túy A và M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Đỗ Phi H** đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của **Lê Mạnh T** đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và được xử lý trong vụ án khác.

* Tại Cáo trạng số 136/CT-VKSPG ngày 21/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo **Đỗ Phi H** về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo **Đỗ Phi H** mức án 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung Quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng cát, có số IMEI 1:359498095753524, số IMEI 2: 359499095753522 của **Đỗ Phi H** dùng vào việc liên hệ với **T** để mua ma túy về sử dụng.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được việc vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng nêu trên đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là **Lê Mạnh T** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra **T** đã có lời khai đầy đủ; việc vắng mặt của **T** không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, đồng thời

hành vi của T đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố, xử lý trong vụ án khác nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 136/CT-VKSPG ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định:

Đỗ Phi H là người đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn L, thời hạn cai nghiện từ ngày 16/12/2024 đến ngày 16/12/2025. Tuy nhiên, vào ngày 10/12/2025, bị cáo đã liên hệ với Lê Mạnh T để mua ma túy đá với giá 300.000 đồng rồi mang về phòng trọ tại ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hết một mình. Đến ngày 16/12/2025, qua test nhanh và Kết luận giám định số 11510/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K Công an Thành phố H xác định trong mẫu nước tiểu của bị cáo có chứa chất ma túy A và M.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Phi H đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Phi H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; đồng thời đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và bản thân đang trong thời gian cai nghiện ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử lý nghiêm bằng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, học tập, cai nghiện ma túy và trở thành công dân có ích cho xã hội; đồng thời góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp hiện nay.

[6] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Mạnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng cát, có số IMEI 1:359498095753524, số IMEI 2:359499095753522

là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 106; 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Phi H** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2 Về xử phạt: Bị cáo **Đỗ Phi H** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng cát, có số IMEI 1:359498095753524, số IMEI 2:359499095753522.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H** và Phòng thi hành án dân sự khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh).*

4. Về án phí: Bị cáo **Đỗ Phi H** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ-Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Cổng Thông tin điện tử của TANDTC (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quý

